TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST
Ngày 15-7-2022

"*V/v Không công nhận vợ chồng, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và ông Phan Đình Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 143/2022/HNGĐ, ngày 22 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp "Không công nhận vợ chồng, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1979. Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1979. Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 6 năm 2022 và trong quá trìnhgiải quyết anh Nguyễn Văn Nh trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Kim L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999 đến nay không có đăng ký kết hôn. Việc chung sống với nhau là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, việc không đăng ký kết hôn là do anh Nh không biết chữ và thiếu hiểu biết pháp luật. Quá trình chung sống anh và chị L có với nhau 03 con chung tên Nguyễn Thị Thu

Hằng, sinh ngày 20/8/2000; Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/03/2003; Nguyễn Nhật T, sinh ngày 16/8/2008. Vào năm 2018, vợ chồng anh có nhu cầu vay vốn ngân hàng do không có đăng ký kết hôn nên ngân hàng không cho vay nên vợ chồng anh mới nhờ UBND xã Đăk N'Drung làm trích lục kết hôn khống mục đích để vay vốn ngân hàng. Tuy nhiên sau đó các ban ngành kiểm tra phát hiện không có hồ sơ gốc nên ngày 31/5/2022 UBND huyện Đăk Song đã ra quyết định số 624/QĐ-UBND thu hồi trích lục kết hôn trái pháp luật nêu trên. Lý do anh làm đơn đề nghị Tòa án không công nhận vợ chồng với chị L là do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, không tôn trọng và thường xúc phạm nhau. Anh không còn tình cảm với chị L nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án không công nhận anh và chị Nguyễn Thị Kim L là vợ chồng.

Về con chung: Anh Nh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật Tây, sinh ngày, 16/8/2008 đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị Kim L trình bày: Chị L thừa nhận lời trình bày của anh Nh về quá trình sống chung như vợ chồng và mâu thuẫn gia đình anh Nh trình bày là đúng thực tế. Chị L cũng không còn tình cảm với anh Nh nữa, chị đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Nh về việc không công nhận chị và anh Nh là vợ chồng.

Về con chung: Chị L đồng ý để anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật Tây, sinh ngày 16/8/2008 đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX); Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; việc thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh

Nguyễn Văn Nh về việc yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng giữa anh Nh và chị L. Về con chung, đề nghị giao cháu Nguyễn Nhật Tây, sinh ngày 16/8/2008 cho anh Nguyễn Văn Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Nh khởi kiện yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng với chị Nguyễn Thị Kim L theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim L có địa chỉ tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đăk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn văn Nh và chị Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1999 đến nay, tuy đủ điều kiện để kết hôn nhưng anh Nh, chị L không đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Qúa trình chung sống anh chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì thường hay phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, không tôn trọng và thường xúc phạm nhau. Nay cả hai xác nhận tình cảm dành cho nhau không còn, do đó anh Nh và chị L đều thống nhất yêu cầu Tòa án không công nhận vợ chồng giữa anh chị. HĐXX xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Nh và chị L là không hợp pháp. Do đó, HĐXX chấp nhận yêu cầu không công nhận vợ chồng giữa anh Nh và chị L.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn Nhật Tây có nguyện vọng ở với anh Nh nên anh Nh và chị L thỏa thuận giao con chung Nguyễn Nhật Tây sinh ngày 16/8/2008 cho anh Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Đối với các con chung Nguyễn Thị Thu Hằng, sinh ngày 20/8/2000; Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày 14/03/2003 đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Văn Nh phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 11; Điều 87 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội hướng dẫn thi hành

Luật Hôn gia đình năm 2000; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Nh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận anh Nguyễn Văn Nh và chị Nguyễn Thị Kim L là vợ chồng.

2. Về con chung: Anh Nh và chị L thỏa thuận giao con chung Nguyễn Nhật Tây sinh ngày 16/8/2008 cho anh Nguyễn Văn Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

Trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4. Vê tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Anh Nguyễn Văn Nh phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001558 ngày 22/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đăk Nông;*
- *VKSND huyện Đăk Song;*
- *Chi cục THA huyện Đăk Song;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thanh Phong